

Số: 31/2025/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 251/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Đ, sinh ngày 01/01/1972; Địa chỉ: Khóm I, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, sinh ngày 01/01/1971; Địa chỉ: Khóm I, xã M, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Đ và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Đ và anh Trần Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trần Minh Q, sinh ngày 18/11/2000 đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Đ và anh Trần Văn T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị Lê Thị Đ và anh Trần Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Lê Thị Đ tự nguyện nộp thay cho anh Trần Văn T nên chị Lê Thị Đ phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011820 ngày 20/06/2025 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh thu (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu

vực 13 – Vĩnh Long). Hoàn trả cho chị Lê Thị Đ số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- UBND xã Mỹ Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiền